

TÀI LIỆU TUYÊN TRUYỀN
KẾT QUẢ 10 NĂM XÂY DỰNG NỀN QUỐC PHÒNG
TOÀN DÂN TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH KHÁNH HÒA
(2009 - 2019)

A. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

Trong 10 năm qua, tỉnh Khánh Hòa thực hiện xây dựng nền quốc phòng toàn dân (QPTD) trong điều kiện tình hình đất nước, địa phương cơ bản ổn định. Tốc độ phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội khá cao so với cả nước; đời sống của Nhân dân được cải thiện rõ rệt. Tuy nhiên, các thế lực thù địch vẫn đẩy mạnh chống phá cách mạng nước ta trên nhiều lĩnh vực của đời sống xã hội, thực hiện chiến lược “diễn biến hòa bình” nhằm gây mất ổn định xã hội. Tình hình thế giới, khu vực và trên Biển Đông tiếp tục diễn biến phức tạp, khó lường. Những yếu tố trên đã tác động trực tiếp đến kết quả xây dựng nền quốc phòng toàn dân của tỉnh.

Dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Quốc phòng, Quân khu 5, của Tỉnh ủy Khánh Hòa, sự nỗ lực cố gắng của các cấp, các ngành và lực lượng vũ trang (LLVT) địa phương, công tác xây dựng nền quốc phòng toàn dân đã đạt được những kết quả tích cực, góp phần đưa Khánh Hòa trở thành khu vực phòng thủ liên hoàn, vững chắc, đáp ứng yêu cầu về quốc phòng cả ở thời bình và trong thời chiến.

B. KẾT QUẢ XÂY DỰNG NỀN QUỐC PHÒNG TOÀN DÂN, GIAI ĐOẠN 2009 - 2019

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng nền QPTD vững mạnh

Trên cơ sở đường lối, quan điểm, chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về xây dựng nền QPTD, nhất là Nghị quyết số 28-NQ/TW, ngày 22/9/2008 của Bộ Chính trị về “Tiếp tục xây dựng các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương thành khu vực phòng thủ vững chắc trong tình hình mới” và Chương trình hành động số 22-CTr/TU, ngày 20/10/2014 của Tỉnh ủy, UBND tỉnh đã ban hành nhiều văn bản chỉ đạo, triển khai thực hiện. Trong đó, chú trọng chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương theo chức năng nhiệm vụ xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện đầy đủ, chặt chẽ, cụ thể hóa các nội dung xây dựng nền QPTD vào chương trình, kế hoạch hoạt động sát với thực tế của từng đơn vị, địa phương; tăng cường kiểm tra, đôn đốc, chấn chỉnh, rút kinh nghiệm bảo đảm cho việc thực hiện đạt chất lượng, hiệu quả. Coi đây là nhiệm vụ trọng tâm của cấp ủy đảng và chính quyền các cấp.

2. Công tác tuyên truyền, giáo dục toàn dân về xây dựng nền QPTD

Trên cơ sở các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của cấp trên, UBND tỉnh đã chỉ đạo các cấp tổ chức nghiên cứu, học tập, tuyên truyền nâng cao nhận thức cho cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang (LLVT) và Nhân dân về xây dựng nền QPTD. Nội dung tuyên truyền luôn được đổi mới, phong phú về hình thức, dễ tiếp thu, điển hình như các chuyên trang, chuyên mục “Quốc phòng toàn dân”, “Vì chủ quyền an ninh biên giới”, “Kinh tế - Quốc phòng”, “An ninh trật tự” ... Trong 10 năm qua, đã xây dựng hơn 300 phóng sự, 8.117 tin, bài; tổ chức 186 đợt chiếu phim, 42 đêm văn nghệ, 155 đợt tuyên truyền lưu động về nội dung xây dựng nền QPTD thu hút hơn 500.000 lượt người tham gia.

Đẩy mạnh thực hiện Chỉ thị số 12-CT/TW, ngày 03/5/2007 của Bộ Chính trị (khoá X) về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác giáo dục quốc phòng - an ninh trong tình hình mới. Trong 10 năm qua, Hội đồng giáo dục quốc phòng - an ninh các cấp từ tỉnh đến cơ sở thường xuyên được kiện toàn, hoạt động đúng chức năng, nhiệm vụ; đã tổ chức bồi dưỡng giáo dục quốc phòng - an ninh cho 1.107 lớp, quân số 555.220 lượt người tham gia. Công tác kiểm tra giáo dục quốc phòng - an ninh được tiến hành thường xuyên theo phân cấp. Tổ chức đào tạo 10 khóa Trung cấp chuyên nghiệp quân sự cơ sở bằng ngân sách địa phương cho 1.000 đồng chí, với số tiền trên 22 tỷ 682 triệu đồng.

3. Kết quả xây dựng nền QPTD

a) Xây dựng lực lượng quốc phòng

Nhận thức đúng đắn quốc phòng là công cuộc giữ nước của một quốc gia, gồm tổng thể các hoạt động đối nội, đối ngoại cả về quân sự, chính trị, kinh tế, văn hóa, khoa học - công nghệ... của Nhà nước và Nhân dân để phòng thủ đất nước, tạo sức mạnh toàn diện, cân đối, trong đó sức mạnh quân sự là đặc trưng nhằm giữ vững hòa bình, đẩy lùi, ngăn chặn các hoạt động gây chiến của kẻ thù, sẵn sàng đánh thắng chiến tranh xâm lược dưới mọi hình thức, mọi quy mô. Xây dựng lực lượng quốc phòng là nhiệm vụ của tất cả các cấp ngành và mọi người dân, lấy LLVT là lực lượng nòng cốt nhằm thực hiện khả năng tự vệ, phòng thủ chủ động; ngăn chặn, đẩy lùi, làm thất bại mọi âm mưu, thủ đoạn của kẻ thù và sẵn sàng đánh thắng chiến tranh xâm lược.

Thực hiện xây dựng LLVT “cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, từng bước hiện đại”, giữ vững nguyên tắc Đảng lãnh đạo tuyệt đối, trực tiếp về mọi mặt, những năm qua, các LLVT trong tỉnh luôn chú trọng nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của các tổ chức cơ sở đảng, gắn xây dựng tổ chức đảng trong sạch vững mạnh với xây dựng cơ quan, đơn vị vững mạnh toàn diện, hoàn thành xuất sắc mọi nhiệm vụ được giao. Đối với lực lượng vũ trang tỉnh,

đã triển khai nhiều giải pháp xây dựng cơ quan, đơn vị vững mạnh về chính trị, tư tưởng và tổ chức; cán bộ, chiến sĩ có bản lĩnh chính trị vững vàng, trung thành tuyệt đối với Đảng, Nhà nước và Nhân dân; giữ vững và phát huy phẩm chất “Bộ đội Cụ Hồ” trong giai đoạn mới. Thường xuyên duy trì khả năng sẵn sàng chiến đấu, tổ chức huấn luyện theo phương châm “cơ bản, thiết thực, vững chắc”; bảo đảm tốt công tác hậu cần, kỹ thuật cho thực hiện nhiệm vụ. Công tác tuyển chọn, gọi công dân nhập ngũ được thực hiện đúng quy trình, chặt chẽ, chất lượng ngày càng cao, từ năm 2009 đến nay đã giao 16.951 thanh niên, đạt 100% chỉ tiêu. Công tác tuyển sinh quân sự có nhiều chuyển biến tốt, từ năm 2009 - 2019 có 4.749 học sinh đăng ký dự thi, đủ điều kiện 3.212 học sinh, trúng tuyển 641 học sinh.

Đối với lực lượng Biên phòng tỉnh, thường xuyên làm tốt công tác giáo dục, xây dựng bản lĩnh chính trị, trung thành đối với Đảng, Nhà nước và Nhân dân; xây dựng, phát huy truyền thống “Bộ đội Cụ Hồ”, gắn bó máu thịt với Nhân dân; tổ chức biên chế đúng quy định; nâng cao chất lượng huấn luyện, sẵn sàng chiến đấu, hoàn thành tốt nhiệm vụ quản lý, bảo vệ biển, đảo trên địa bàn.

Đối với lực lượng Công an tỉnh, đã tập trung xây dựng lực lượng Công an chuyên trách vững mạnh theo nguyên tắc tập trung, thống nhất, chuyên sâu; trang bị kỹ thuật ngày càng hiện đại; cán bộ, chiến sĩ có phẩm chất năng lực tốt, ngang tầm với nhiệm vụ. Huy động đông đảo quần chúng nhân dân thực hiện tự bảo vệ an ninh, giữ gìn an ninh trật tự tại các cơ sở sản xuất và nơi cư trú; tổ chức các lực lượng an ninh cơ sở theo từng lĩnh vực hoạt động công tác, ngành nghề lao động sản xuất, góp phần nâng cao hiệu quả phong trào toàn dân tham gia bảo vệ an ninh Tổ quốc trong tình hình mới.

Triển khai thực hiện có hiệu quả Chỉ thị 16-CT/TW, ngày 05/10/2002 của Ban Bí thư Trung ương về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với lực lượng dân quân tự vệ và lực lượng dự bị động viên trong tình hình mới, những năm qua cấp ủy, chính quyền các cấp từ tỉnh đến cơ sở đã tập trung xây dựng lực lượng dân quân tự vệ (DQTV) đảm bảo số lượng, nâng cao chất lượng.

b) Xây dựng tiềm lực quốc phòng

- Về xây dựng tiềm lực chính trị, tinh thần

Các ban, ngành, đơn vị, địa phương trong tỉnh đã có nhiều chủ trương, giải pháp xây dựng tổ chức đảng, tổ chức chính quyền thực sự trong sạch vững mạnh; củng cố, nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị. Việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh ngày càng có chiều sâu, tạo sức lan tỏa lớn. Công tác phát triển đảng viên luôn được chú trọng, đạt và vượt kế hoạch đề ra. Công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ

luật trong Đảng được chỉ đạo có trọng tâm, trọng điểm. Hàng năm, toàn tỉnh có trên 62,75% tổ chức cơ sở đảng đạt hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên. Công tác cán bộ được chú trọng, bảo đảm tốt số lượng gắn chất lượng cán bộ, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ; chủ động tạo nguồn cán bộ tại chỗ, đạt kết quả tốt.

Thường xuyên coi trọng xây dựng, kiện toàn bộ máy chính quyền từ tỉnh đến cơ sở, nâng cao năng lực quản lý, điều hành và giải quyết những vấn đề đặt ra từ cơ sở. Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội từng bước đổi mới nội dung, phương thức hoạt động, đa dạng các hình thức tập hợp quần chúng, hướng về cơ sở; phát huy dân chủ và sức mạnh của của khối đại đoàn kết toàn dân tộc, tạo điều kiện để Nhân dân tham gia xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị và nền QPTD. Thực hiện nghiêm chỉnh sách tự do tôn giáo và bình đẳng giữa các dân tộc; phát hiện, giải quyết kịp thời mâu thuẫn nội bộ, không để các thế lực thù địch lợi dụng, kích động trở thành vấn đề phức tạp. Thường xuyên quan tâm xây dựng địa phương vững mạnh toàn diện, trước hết là về quốc phòng - an ninh; đến nay, tỷ lệ xã, phường, thị trấn vững mạnh về quốc phòng - an ninh đạt 100%.

Hưởng ứng và thực hiện phong trào “Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới”, mặc dù còn nhiều khó khăn, toàn tỉnh đã huy động bằng nhiều nguồn lực để thực hiện các chính sách an sinh - xã hội, xây dựng nông thôn mới; thực hiện đồng bộ, hiệu quả chính sách giảm nghèo; có 42/94 xã (44,7% tổng số xã) được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới, tăng 20 xã so với thời điểm 2015; tỷ lệ hộ nghèo giảm còn 4,95%, bình quân mỗi năm giảm trên 1,5%/năm; tổ chức thăm, tặng quà đối tượng chính sách, người có công, trị giá trên 1,6 tỷ đồng; giải quyết chính sách theo các quyết định của Thủ tướng Chính phủ cho 10.236 đối tượng, trị giá trên 35 tỷ đồng; tổ chức 42 đợt khảo sát, tìm kiếm, quy tập được 69 hài cốt liệt sĩ.

Thực hiện quan điểm của Đảng về “xây dựng và phát triển nền văn hóa tiên tiến đậm đà bản sắc dân tộc”; giai đoạn 2009 - 2019, công tác Văn hóa - Thể thao của tỉnh đã có bước phát triển, mức hưởng thụ văn hóa của nhân dân ngày càng được nâng cao, giá trị văn hoá truyền thống được khôi phục, bảo tồn và phát triển, đặc biệt là văn hoá truyền thống của dân tộc. Đến nay toàn tỉnh đã khôi phục được 101 lễ hội truyền thống; đồng thời đẩy mạnh phong trào “toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá ở khu dân cư”, gắn với xây dựng thôn, tổ dân phố văn hoá, đến hết năm 2018, tỷ lệ hộ gia đình đạt danh hiệu văn hóa là 87%; tỷ lệ thôn, tổ dân phố văn hóa là 85%; xã, phường, thị trấn văn hóa là 44,7%; cơ quan đạt danh hiệu văn hóa là 86%.

Công tác chính sách lao động, việc làm, an sinh xã hội được quan tâm, chú trọng. Công tác giáo dục và đào tạo đã có bước phát triển nhanh cả về chất lượng và quy mô. Hiện nay, toàn tỉnh có 449 cơ sở giáo dục với 253.547

học sinh; 219/499 trường học đạt chuẩn quốc gia; 100% các huyện, thị xã duy trì kết quả giáo dục mầm non, phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi và phổ cập trung học cơ sở; cơ sở vật chất trường học ở các cấp học được quan tâm đầu tư xây dựng.

- Về xây dựng tiềm lực kinh tế

Trong 10 năm qua, tốc độ tăng trưởng kinh tế của tỉnh luôn duy trì ở mức khá, cao hơn mức tăng bình quân của cả nước. Quy mô nền kinh tế giai đoạn 2016 - 2018 tăng 7,8%/năm; thu nhập bình quân đầu người đạt 62,2 triệu đồng/người/năm. Cơ cấu kinh tế đã có sự chuyển biến cho các địa bàn, bảo đảm cho quốc phòng - an ninh của tỉnh.

Các chương trình kinh tế - xã hội của tỉnh và phát triển 3 vùng kinh tế trọng điểm đạt kết quả tốt. Trên lĩnh vực công nghiệp giữ vững vị trí chủ lực góp phần ổn định và phát triển nền kinh tế; đã tập trung phát triển các ngành, sản phẩm lợi thế của tỉnh như chế biến nông, lâm, thủy sản, nhiệt điện, điện mặt trời, dệt may, đóng tàu... thu hút đầu tư các khu, cụm công nghiệp bảo đảm cho quốc phòng, an ninh.

Kết cấu hạ tầng được đầu tư phát triển mạnh mẽ, mạng lưới giao thông trên địa bàn tỉnh (bao gồm đường tỉnh, đường huyện) hàng năm được đầu tư, nâng cấp. Đến nay, tỷ lệ nhựa hóa đường tỉnh đạt 485km/489,82km, chiếm 99%; bê tông xi măng 4,91km/489,82km, chiếm 1%; tỷ lệ nhựa hóa đường huyện 288km/426,42km, chiếm 68%; bê tông xi măng 92,07km/426,42km, chiếm 22%. Hệ thống đường xã và giao thông nông thôn được đầu tư nâng cấp theo chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới. Tỷ lệ xã trên địa bàn tỉnh có đường ô tô được cứng hóa đến trung tâm xã 97,9%; hệ thống lưới điện được cải tạo, nâng cấp, mở rộng, 100% xã, phường, thị trấn có điện lưới quốc gia. Hệ thống hạ tầng thông tin phát triển nhanh, hiện đại; mạng lưới bưu chính viễn thông, Internet phát triển rộng khắp, cơ bản đáp ứng nhu cầu thông tin và tiếp cận thông tin của Nhân dân và đảm bảo khi có tình huống chuyển sang phục vụ chiến tranh.

Công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân đạt được những kết quả quan trọng; đến nay, 91% số xã đạt chuẩn quốc gia về y tế; 89,8% dân số tham gia bảo hiểm y tế; các dịch vụ y tế kỹ thuật cao, thực hiện hợp tác y tế, thực hiện bệnh viện vệ tinh, góp phần nâng cao năng lực khám chữa bệnh cho Nhân dân.

Với trình độ, khả năng phát triển, nhịp độ tăng trưởng của nền kinh tế, nguồn dự trữ tài nguyên, nhân lực, vật lực, tài lực có thể huy động được hiện nay; có thể khẳng định nền kinh tế của tỉnh bước đầu có thể phục vụ cho nhiệm

vụ quân sự, quốc phòng và đủ sức phục vụ mọi mặt khi địa phương chuyển vào thời chiến.

- Về xây dựng tiềm lực khoa học - công nghệ

Triển khai thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về phát triển khoa học phục vụ phát triển công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế, Tỉnh ủy đã ban hành Chương trình hành động số 13-CTr/TU, ngày 13/5/2013; UBND tỉnh ban hành Kế hoạch 2896/KH-UBND, ngày 06/8/2013 nhằm triển khai, thúc đẩy các hoạt động khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh; thực hiện Chỉ thị số 16/CT-TTg, ngày 04/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường năng lực tiếp cận cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ 4, UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 7325/KH-UBND, ngày 19/7/2018 để triển khai thực hiện. Hoạt động nghiên cứu, ứng dụng khoa học và công nghệ luôn bám sát thực tế đời sống của đông đảo người dân, từng bước nâng cao chất lượng vào sản xuất kinh doanh, đóng góp quan trọng vào việc phát triển kinh tế - xã hội và xây dựng nền QPTD của địa phương.

- Về xây dựng tiềm lực quân sự, an ninh

Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo nâng cao chất lượng, khả năng sẵn sàng chiến đấu của LLVT đáp ứng với mọi tình huống có thể xảy ra. Lực lượng quân sự chấp hành đúng quy định về tổ chức biên chế, các đơn vị sẵn sàng chiến đấu đủ 100% quân số, duy trì nghiêm chế độ trực chỉ huy, trực chiến. Sắp xếp quân nhân dự bị vào các đơn vị dự bị động viên đạt 96,14%; quân số tham gia huấn luyện hàng năm đạt từ 96% trở lên. Xây dựng lực lượng dân quân tự vệ “vững mạnh, rộng khắp”, số lượng hợp lý, chất lượng và độ tin cậy ngày càng cao; hiện nay, 137/137 chi bộ quân sự xã, phường, thị trấn có 116 chi ủy, đạt 84,67%; coi trọng xây dựng lực lượng dân quân cơ động, dân quân thường trực ở các xã ven biển, các địa bàn trọng điểm về quốc phòng an ninh, đáp ứng yêu cầu bảo vệ Tổ quốc trong mọi tình huống.

Thường xuyên chỉ đạo xây dựng hệ thống, kế hoạch phòng thủ sẵn sàng chiến đấu, kế hoạch bảo đảm nhu cầu năm đầu chiến tranh, kế hoạch phòng thủ dân sự, kế hoạch phòng không nhân dân, kế hoạch phòng chống thiên tai, cứu hộ, cứu nạn, diễn tập đúng kế hoạch; tổ chức 02 cuộc diễn tập Khu vực phòng thủ cấp tỉnh; chỉ đạo tổ chức 16 cuộc diễn tập khu vực phòng thủ cấp huyện và 274 cuộc diễn tập chiến đấu phòng thủ cấp xã, doanh nghiệp và các phương án phòng, chống cháy rừng, cứu hộ, cứu nạn. Qua diễn tập cơ chế lãnh đạo của Đảng, quản lý điều hành của chính quyền địa phương, chất lượng tham mưu và tổ chức thực hiện của cơ quan quân sự, công an, Mặt trận Tổ quốc và đoàn thể trong xây dựng và hoạt động của khu vực phòng thủ có chuyển biến tiến bộ,

khả năng tác chiến của LLVT được củng cố, đáp ứng với yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

Các sở, ban ngành làm tốt vai trò tham mưu cho UBND tỉnh phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh; từng bước xây dựng toàn diện, bền vững, giữ gìn an ninh, trật tự và kiểm soát chặt chẽ hoạt động xuất nhập khẩu, nhập cảnh, xuất cảnh. Các LLVT đã tăng cường cán bộ, chiến sĩ phối hợp với các lực lượng kịp thời phát hiện, đấu tranh ngăn chặn biểu tình, lôi kéo thành lập “nhóm hội”... nhằm gây mất ổn định trên địa bàn.

c) Xây dựng thể trận quốc phòng

Những năm qua, UBND tỉnh đã tập trung xây dựng quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội gắn với củng cố và tăng cường quốc phòng - an ninh, từng bước quy hoạch tổng thể kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội gắn với quy hoạch quốc phòng - an ninh, phát triển kinh tế kết hợp với quốc phòng, quốc phòng với kinh tế; quy hoạch bố trí dân cư trên tuyến biên đảo... Các đơn vị LLVT tỉnh thực hiện điều chỉnh vị trí đóng quân phù hợp với thể trận quốc phòng chung của tỉnh, sát với quyết tâm và kế hoạch chiến đấu.

Triển khai đồng bộ nhiều chủ trương, biện pháp để phát triển các ngành kinh tế gắn với tạo nguồn nguyên liệu cho công nghiệp quốc phòng, sẵn sàng chuyển sang phục vụ quốc phòng - an ninh khi cần thiết; bảo đảm phát triển kinh tế vừa phục vụ quốc phòng, vừa phục vụ dân sinh. Thực hiện tốt việc kết hợp kinh tế - xã hội với quốc phòng - an ninh; thường xuyên làm tốt việc thẩm định về mặt quốc phòng - an ninh đối với các dự án phát triển kinh tế - xã hội. Tổ chức khảo sát khả năng động viên nền kinh tế quốc dân bảo đảm nhu cầu quốc phòng năm đầu chiến tranh.

Tập trung xây dựng thể trận quân sự trong khu vực phòng thủ, từng bước nâng cao hiệu quả xây dựng thể trận quốc phòng toàn dân từ xã, phường đến huyện, tỉnh; kết hợp xây dựng thể trận làng xã chiến đấu, triển khai kế hoạch phòng thủ dân sự. Phát huy được sức mạnh tổng hợp trong khu vực phòng thủ, tiềm lực chính trị tinh thần được củng cố; tiềm lực kinh tế - xã hội được tăng cường; tiềm lực quốc phòng - an ninh được giữ vững; chất lượng tổng hợp của LLVT địa phương ngày càng được nâng lên.

Chỉ đạo việc xây dựng, quản lý tốt công trình chiến đấu, trường bắn, thao trường huấn luyện, chốt chiến đấu dân quân thường trực và các hạng mục công trình quốc phòng phục vụ cho nhiệm vụ thường xuyên và khi có tình huống. Thường xuyên kiểm tra, cải tạo, bảo dưỡng các công trình chiến đấu hiện có; quản lý, sử dụng có hiệu quả các công trình đã xây dựng; khảo sát cơ sở hạ tầng (nhà cao tầng, đường ống dẫn nước), công trình kinh tế dân sinh... lập hồ

sơ quản lý, cải tạo, sử dụng lâu dài và quy hoạch cho nhiệm vụ quốc phòng - an ninh.

Xây dựng và triển khai kế hoạch phòng thủ dân sự, kế hoạch sơ tán nhân dân, các cơ quan đảng, chính quyền, kho tàng, xí nghiệp... bảo đảm bảo vệ dân tại chỗ và các khu vực sơ tán, các căn cứ chiến đấu, căn cứ hậu phương, căn cứ hậu cần - kỹ thuật; các phương án khắc phục hậu quả do chất độc hóa học, sinh học, dịch bệnh gây ra.

Công tác đối ngoại Quốc phòng và đối ngoại nhân dân với tỉnh StungTreng (Campuchia) không ngừng được tăng cường, trên cơ sở nguyên tắc, quan điểm, đường lối đối ngoại của Đảng, Nhà nước; phối hợp chặt chẽ, thực hiện hiệu quả. Tổ chức 36 đoàn, sang thăm, chúc tết, khám bệnh, cấp thuốc cho nhân dân Campuchia, xây dựng nhà làm việc, nhà khách cho Tỉnh đội StungTreng trị giá trên 39,63 tỷ đồng, góp phần quan trọng trong việc tăng cường củng cố nền quốc phòng - an ninh và đối ngoại của tỉnh, giữ vững ổn định hòa bình, hữu nghị, hợp tác và cùng phát triển.

Quán triệt và thực hiện nghiêm túc Nghị định số 77/NĐ-CP, ngày 12/7/2010 của Chính phủ và Thông tư liên tịch số 07/2012/TTLT-BCA-BQP, ngày 29/6/2012 của Bộ Công an, Bộ Quốc phòng về phối hợp giữa Bộ Công an và Bộ Quốc phòng trong thực hiện nhiệm vụ bảo vệ an ninh quốc gia, giữ gìn trật tự an toàn xã hội và nhiệm vụ quốc phòng; Nghị định số 133/2015/NĐ-CP, ngày 28/12/2015 của Chính phủ về việc phối hợp của DQTV với các lực lượng trong hoạt động bảo vệ biển, đảo; bảo vệ an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội ở cơ sở; bảo vệ và phòng chống cháy rừng. Lực lượng quân sự, công an, biên phòng thường xuyên trao đổi và kiểm tra xác minh thông tin, phối hợp trong nhiệm vụ bảo vệ chủ quyền, an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội; phát hiện, ngăn chặn nhiều vụ phạm tội như hoạt động đạo giáo trái pháp luật, buôn bán lâm sản, gian lận thương mại... góp phần đấu tranh phòng, chống tội phạm, giải quyết kịp thời những vấn đề phức tạp về an ninh, trật tự ở các địa bàn trọng điểm.

4. Kết quả tổ chức các hoạt động nhân Ngày hội Quốc phòng hàng năm; hiệu quả, mức độ lan tỏa, tác động từ việc tổ chức Ngày hội quốc phòng toàn dân đối với công chức, viên chức và Nhân dân.

Hàng năm, nhân dịp kỷ niệm Ngày Hội quốc phòng toàn dân, các cấp, các ngành, các địa phương đã triển khai sâu rộng các hoạt động chào mừng trên tất cả các lĩnh vực và đạt được những kết quả quan trọng; nét nổi bật là thông qua hoạt động “Ngày Hội quốc phòng toàn dân” đã có nhiều mô hình, cách làm hiệu quả, tạo không khí vui tươi, thu hút đông đảo Nhân dân và các lực lượng tham gia như: Tổ chức mít-tinh kỷ niệm, hội thảo, giao lưu truyền thống, thăm

hỏi tặng quà các đối tượng chính sách, người có công, gặp mặt cán bộ quân đội đã nghỉ hưu theo phân cấp; tổ chức liên hoan chiến sĩ hát và hát về chiến sỹ, hoạt động văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao... Qua đó củng cố mối quan hệ đoàn kết, gắn bó máu thịt quân - dân ngày càng bền chặt; góp phần khơi dậy niềm tự hào, tự tôn dân tộc; cổ vũ, động viên các cấp, các ngành, các lực lượng và Nhân dân thực hiện thắng lợi nhiệm vụ xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa trong tình hình mới.

5. Bài học kinh nghiệm

Một là, thường xuyên quán triệt sâu sắc và triển khai thực hiện nghiêm túc các văn bản lãnh đạo của Đảng, Nhà nước về xây dựng nền quốc phòng toàn dân, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới; trước hết phải làm chuyển biến về nhận thức, trách nhiệm của từng cấp ủy, tổ chức Đảng đối với nhiệm vụ xây dựng nền quốc phòng toàn dân, nâng cao trách nhiệm, năng lực quản lý, tổ chức thực hiện nhiệm vụ quốc phòng - an ninh, bảo vệ Tổ quốc cho các cấp, các ngành từ tỉnh đến cơ sở.

Hai là, nâng cao năng lực điều hành của chính quyền và làm tham mưu của cơ quan quân sự, công an, biên phòng và các ban, ngành đoàn thể cho cấp ủy, chính quyền về chủ trương, nội dung, giải pháp lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng nền quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh nhân dân; tập trung xây dựng huyện, thị xã thành khu vực phòng thủ vững chắc.

Ba là, phát huy truyền thống cách mạng của các dân tộc, xây dựng khối đoàn kết toàn dân, huy động sức mạnh của cả hệ thống chính trị trong xây dựng các tiềm lực chính trị tinh thần, kinh tế xã hội, quốc phòng - an ninh khu vực phòng thủ; giữ vững ổn định chính trị để phát triển kinh tế - xã hội.

Bốn là, thường xuyên kiểm tra nắm chắc tình hình và kết quả xây dựng nền quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân, gắn với phát triển kinh tế - xã hội, kịp thời phát hiện, chấn chỉnh, sơ tổng kết rút kinh nghiệm ở các cấp, các ngành để điều chỉnh bổ sung chủ trương, biện pháp tổ chức thực hiện.

6. Đánh giá chung

Quán triệt, thực hiện nghiêm túc nghị quyết của Đảng, Luật Quốc phòng và các văn bản khác của Chính phủ, các bộ, ngành về nhiệm vụ quân sự, quốc phòng; qua 10 năm xây dựng nền quốc phòng toàn dân, các cấp, các ngành, các địa phương trong toàn tỉnh đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện tốt nhiệm vụ xây dựng nền quốc phòng toàn dân, thế trận quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh nhân dân ngày càng vững chắc. Công tác xây dựng nền quốc phòng toàn dân của tỉnh đã đạt được những kết quả rất quan trọng trên tất cả các nội dung. Tiềm lực quốc phòng - an ninh được tăng lên, an ninh chính trị ổn định, kinh tế - xã hội có bước phát triển. Thế trận quốc phòng toàn dân, an

ninh nhân dân được củng cố và gắn kết chặt chẽ hơn. Sức mạnh tổng hợp và khả năng sẵn sàng chiến đấu của LLVT được nâng lên. Năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức Đảng được tăng cường; hiệu lực quản lý điều hành của các cấp chính quyền có nhiều tiến bộ; hoạt động của Mặt trận và các đoàn thể có sự đổi mới trong tổ chức tập hợp quần chúng, khối đại đoàn kết toàn dân được củng cố; sự nghiệp văn hóa, giáo dục có nhiều tiến bộ; những vấn đề xã hội bức xúc được quan tâm giải quyết; lòng tin của nhân dân đối với Đảng và Nhà nước được nâng lên, thế trận lòng dân được củng cố, tạo được sự đồng thuận trong xây dựng nền quốc phòng toàn dân vững chắc trên địa bàn tỉnh.

BAN TUYÊN GIÁO TỈNH ỦY KHÁNH HÒA